

This image shows a single sheet of white paper with horizontal blue or grey ruling lines. A vertical margin line is present on the left side, creating a narrow left margin. The paper appears to be from a notebook or a set of legal pads. There are some faint marks and shadows across the surface, possibly due to the scanning process or the texture of the paper. No text or other markings are visible on the page.

SECTION IV.

The following are persons whom I would like to join me from Vietnam (listed in SECTION 3), AND who were closely associated with U.S. programs, U.S. government organizations, or U.S. firms in Vietnam before April 1975:

| NAME               | DESCRIPTION OF ASSOCIATION (If possible include dates, positions, supervisors, nature of duties, awards, etc.) |
|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <u>Vu Van Tung</u> | <u>Captured in North Vietnam for his command activity. In captivity from 2/4/67 to 1/82</u>                    |
|                    |                                                                                                                |
|                    |                                                                                                                |
|                    |                                                                                                                |

SECTION V.

These are the rest of my family members NOT listed in SECTION III. (Please include your parents, brothers, sisters, spouse, and children. Please include persons who are deceased as well.)

| NAME | RELATIONSHIP | DATE/PLACE OF BIRTH | PRESENT ADDRESS |
|------|--------------|---------------------|-----------------|
|      |              |                     |                 |
|      |              |                     |                 |
|      |              |                     |                 |
|      |              |                     |                 |
|      |              |                     |                 |

SECTION VI.

If you are married:

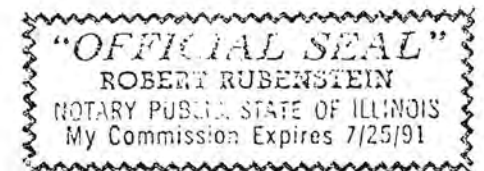
| NAME OF WIFE/HUSBAND | DATE/PLACE OF BIRTH | PRESENT ADDRESS |
|----------------------|---------------------|-----------------|
|                      |                     |                 |

Please the date and place where you were married: \_\_\_\_\_

SECTION VII.

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature *Vu Van Tung* Date 12/21/87  
 Subscribed and sworn to before me, *Robert Rubenstein*  
 (Signature of Notary Public)



12/21/87  
 (Date)

My commission expires: 7-25-91

LIST OF FORMER VIETNAMESE POW THAT I WISH TO SPONSOR

| Name                 | Fam. | DOB  | In Captiv. | Address                                                          |          |
|----------------------|------|------|------------|------------------------------------------------------------------|----------|
| 1. Deo Van Kien      | 1    | 1941 | 1965-1985  | 111/12 Lac Long Quan F5,Q11,                                     | HCM City |
| 2. Vu Nhu Tung       | 1    | 1948 | 1967-1982  | 141 To 57,F5, Q Tan Binh                                         | "        |
| 3. Tran Van Quy      | 5    | 1944 | 1967-1982  | 106/52 Ton That Hiep F14,Q11                                     | "        |
| 4. Pham Xuan Ky      | 1    | 1934 | 1967-1982  | 80/28 Z3 TranHuy Lieu, Q3                                        | "        |
| 5. Le Van Lao        | 3    | 1947 | 1967-1982  | 69/24 Bui Thi Xuan, F8, Tan Binh                                 | "        |
| 6. Le Hong Lam       | 3    | 1941 | 1963-1982  | 302/1 Thu Koa Huan Thuan Hai, Phan Thiet                         |          |
| 7. Hoang Van De      | 3    | 19?? | 1967-1982  | 206A/2Y Dien BienPhu,F13,Binh Thanh                              | HCM City |
| 8. Nguyen Van Thuy   | 1    | 1946 | 1966 1982  | 980 Tan Khai, F5, Tan Binh                                       | HCM City |
| 9. Nguyen Van Dung   | 1    | 1947 | 1966 1982  | 421/31/2 F9, Quan Tan Binh                                       | "        |
| 10. Nguyen Huy Khoan | 1    | 1949 | 1967 1984  | 15/3 Bui Thi Xuan, F10, Tan Binh                                 | "        |
| 11. Pham Ngoc Khanh  | 1    | 1946 | 1967-1982  | 973 Tan Khai, F5, Q. Tan Binh                                    | "        |
| 12. Pham Viet Phuc   | 1    | 1943 | 1967-1982  | 23C Lac Long Quan,F21,Q11,                                       | "        |
| 13. Nguyen Huu Tan   | 1    | 1948 | 1967-1982  | 363 CachMang Thng 8,F13,Q.TanBinh                                | "        |
| 14. Do Van Tu        | 1    | 1946 | 1966-1982  | 187/1 Pham The Hien,F9,Q.8                                       | "        |
| 15. Luu Nghia Luong  | 1    | 1944 | 1967-1982  | 276 Ba Hat, F7, Q10                                              | "        |
| 16. Bui Quang Cat    | 1    | 1938 | 1966-1982  | 655/6 Pham Van Hai, F9, Tan Binh                                 | "        |
| 17. Nguyen Van Toan  | 2    | 1937 | 1966-1982  | 403/7 Le Van Sy, F2, Tan Binh                                    | "        |
| 18. Nguyen The Khoa  | 2    | 1943 | 1967-1982  | 83/104E Tue Tinh,F13, Q11,                                       | "        |
| 19. Pham Ngoc Ninh   | 1    | 1948 | 1967-1982  | 168/41 Cach Mang Thang8,F8,Tan Binh                              | "        |
| 20. Tran Van Tiep    | 1    | 1948 | 1966-1982  | 344/683 To 33 Cach MangThang 8, F5<br>Tan Binh, Ho Chi Minh City |          |
| 21. Hua Viet Khim    | 1    | 1937 | 1964-1982  | 159/1 Nguyen Trai, F13,Q1                                        | "        |

*Trang Nguyen*